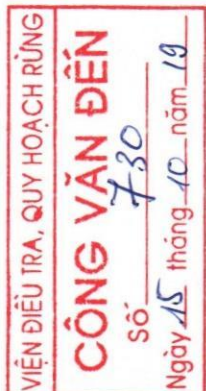


Số: 3757/QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2019



## QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học gắn với quy hoạch đào tạo đội ngũ công chức, viên chức trình độ sau đại học của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT

### BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 831/QĐ-BNN-TCCB ngày 9/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt kế hoạch và giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên năm 2018;

Trên cơ sở Quyết định số 2874/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/7/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Đề cương “Đề án Nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học gắn với quy hoạch đào tạo đội ngũ công chức, viên chức trình độ sau đại học của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” và Biên bản họp Hội đồng thẩm định của Bộ ngày 24/01/2019;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp tại Tờ trình số 304/TTr-ĐHLN-KHCN ngày 04/6/2019 về việc đề nghị phê duyệt Đề án sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học gắn với quy hoạch đào tạo đội ngũ công chức, viên chức trình độ sau đại học của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT (gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học gắn với quy hoạch đào tạo, góp phần xây dựng nguồn nhân lực trình độ cao cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo hướng nâng cao chất lượng, bảo đảm cơ cấu, trình độ, năng lực theo từng nhóm ngành, đáp ứng yêu cầu phát triển của Ngành Nông nghiệp và PTNT trong giai đoạn 2020-2025.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1 Căn cứ nhu cầu đào tạo cán bộ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, phấn đấu đến năm 2025 số lượng cán bộ, công chức, viên chức có trình độ sau đại học theo từng nhóm ngành như sau:

+ Nhóm Nông nghiệp: Khoảng 63,4% cán bộ, công chức, viên chức trên tổng số toàn khối Nông nghiệp sẽ có trình độ sau đại học (tập trung ở các ngành Trồng trọt, Chăn nuôi, Thú y, Công nghệ sinh học, Kỹ thuật máy...);

+ Nhóm Lâm nghiệp: Khoảng 47,2% cán bộ, công chức, viên chức trên tổng số toàn khối Lâm nghiệp sẽ có trình độ sau đại học (tập trung ở các ngành Lâm sinh, Điều tra quy hoạch rừng, Quản lý tài nguyên rừng, Chế biến lâm sản...);

+ Nhóm Thủy lợi: Khoảng 72,1% cán bộ, công chức, viên chức trên tổng số toàn khối Thủy lợi sẽ có trình độ sau đại học;

+ Nhóm Thủy sản: Khoảng 60,9% cán bộ, công chức, viên chức trên tổng số toàn khối Thủy sản sẽ có trình độ sau đại học (tập trung ở các ngành Chế biến thực phẩm, Nuôi trồng thủy hải sản, Kỹ thuật máy...).

2.2 Phát triển hợp lý mạng lưới cơ sở đào tạo sau đại học thuộc Bộ và đội ngũ quản lý giáo dục, giảng viên, giáo viên nhằm đáp ứng đủ điều kiện đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao phục vụ cuộc cách mạng 4.0 của Ngành Nông nghiệp và PTNT.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2020-2025**

### **1. Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý nhà nước**

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về đào tạo sau đại học, tổ chức triển khai việc quản lý, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu trong phạm vi của Bộ một cách hiệu quả, tiết kiệm. Nhằm tăng cường công tác quản lý của Bộ chủ quản, đơn giản hóa việc báo cáo thường niên, tăng cường hợp tác trong đào tạo giữa 12 cơ sở đào tạo sau đại học thuộc Bộ.

### **2. Tăng cường gắn kết giữa đào tạo sau đại học với quy hoạch đào tạo tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ**

a) Xây dựng, hoàn thiện quy trình quy hoạch đào tạo cán bộ;

b) Các cơ quan, đơn vị chủ động điều chỉnh quy hoạch đào tạo sau đại học giai đoạn 2020-2025 phù hợp với yêu cầu đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giảm biên chế theo Nghị quyết số 464/NQ-BCSĐ và Nghị quyết số 465/NQ/BCSĐ ngày 28/2/2018 của Ban cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017.

c) Tổ chức đánh giá nhu cầu đào tạo sau đại học theo vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ gắn với quy hoạch đào tạo theo từng giai đoạn;

d) Có lộ trình đào tạo cán bộ theo từng cấp trình độ, từ thấp đến cao, phù hợp với vị trí việc làm. Tạo nguồn quy hoạch đào tạo sau đại học.

### **3. Tiếp tục nâng cao năng lực tại các cơ sở đào tạo sau đại học**

a) Rà soát, sắp xếp bộ máy tổ chức của bộ phận quản lý đào tạo sau đại học nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo;

b) Xây dựng, ban hành, công bố công khai chuẩn đầu ra tất cả các chuyên ngành đào tạo, cam kết chất lượng và các biện pháp kiểm tra, giám sát chất lượng đào tạo sau đại học.

### **III. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo lộ trình của Đề án được tiếp tục bố trí hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm thông qua Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các nguồn hợp pháp khác của các đơn vị nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Quyết định này.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Vụ Tổ chức cán bộ**

a) Đề xuất các nhiệm vụ cụ thể cần thực hiện hàng năm theo lộ trình Đề án để triển khai cơ chế giao nhiệm vụ theo quy định.

b) Xây dựng, trình Bộ phê duyệt đề cương và giao nhiệm vụ cho các đơn vị có liên quan thực hiện.

c) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra; sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án theo từng năm và giai đoạn, báo cáo Bộ trưởng.

**2. Vụ Tài chính:** Bố trí kinh phí và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí, sử dụng kinh phí được giao theo quy định.

**3. Các cơ quan, đơn vị có liên quan:** Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được Bộ giao đảm bảo tiến độ, chất lượng, tuân thủ các quy định của pháp luật. Định kỳ hàng năm báo cáo Bộ kết quả thực hiện.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB. (100)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Lê Quốc Doanh**